TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L H** **TỈNH V L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh pc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 22/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L H- TỈNH V L

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Trí Trường**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Trần Thị Tuyết Nga
2/ ông Trần Thanh Hiếu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L H - tỉnh V L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L H tham gia phiên tòa: ông Dương Vũ Trường Gi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2023 đối với:

Bị cáo Nguyễn Huy P, sinh năm 1975. Tại G.

Nơi cư trú: Số 83, đường số 7, Tây Khánh 8, phường Mỹ Hoà, thành phố L X, tỉnh G

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1944; Mẹ: Ngô Thị T sinh năm 1952; Anh, chị, em ruột: 06 người (Lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1982); Tiền sự: Không

Tiền án:

Ngày 18/01/2014 bị Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/7/2015.

Ngày 24/3/2017 bị Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2018.

Ngày 19/8/2019 bị Tòa án nhân dân quận 3, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/2021.

Nhân thân:

Ngày 14/4/1995 bị Tòa án nhân dân thị xã L X, tỉnh G xử phạt 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa theo bản án hình sự sơ thẩm số 37/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/01/1996.

Ngày 26/3/1999 bị Tòa án nhân dân thị xã L X, tỉnh G xử phạt 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản của công dân theo bản án hình sự sơ thẩm số 34/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/8/1999.

Ngày 16/3/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh G xử phạt 02 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản của công dân theo bản án hình sự sơ thẩm số 48/HSST.

Ngày 06/7/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố L X, tỉnh G xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 61/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/4/2011.

Bị can bị nhiễm HIV và đang uống thuốc điều trị.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2022 đến nay có mặt tại toà.

Bị hại: Trường đại học C L. (Vắng)

Địa chỉ: ấp Phước Yên A, xã P Quới, huyện L H, tỉnh V L.

Người làm chứng: anh Trần Văn Th, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp Phước Yên B, xã P Quới, huyện L H, tỉnh V L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong h sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/10/2022, Nguyễn Huy P đón xe khách đi một mình từ thành phố H Chí Minh đến V L để tìm các trường Đại học để lấy trộm tài sản, P chuẩn bị sẵn 01 ba lô và 01 tua vít. Khi đi ngang qua trường Đại học C L thuộc ấp Phước Yên A, xã P Quới, huyện L H, tỉnh V L thì P xuống xe và đi vào trường học tìm tài sản để lấy trộm.

Đến khoảng 11 giờ 20 pt cùng ngày, P đi đến khu vực nhà học 6 tầng của trường Đại học C L, P đi theo lối cầu thang lên trên tầng 4, quan sát thấy phòng 406 không có khóa cửa, có máy chiếu treo trên tường không có ai trong coi nên P bước lên ghế, dùng tua vít mang theo tháo gỡ các con ốc cố định máy chiếu ra, lấy được máy chiếu xuống P đem cất vào trong balo mà P mang theo sẵn, rồi P quay sang bàn giáo viên lấy 01 remote điều khiển máy chiếu cất vào trong balo. Tiếp đó, P đi qua phòng 405 để lấy máy chiếu tại phòng này. P bước lên ghế, dùng tua vít mở được 02 con ốc cố định máy chiếu, đang tiếp tục tháo gỡ các con ốc còn lại thì thấy có người, sợ bị phát hiện nên P không tiếp tục tháo gỡ máy chiếu nữa mà chỉ

lấy 01 remote điều khiển máy chiếu tại phòng 405 cất vào trong balo. Sau đó, P đi xuống tầng 3, quan sát phòng 303 không có ai, P bước lên ghế dùng tua vít vừa tháo gỡ được 03 con ốc cố định máy chiếu thì bị anh Trần Văn Th là nhân viên của trường học đi đến nhìn thấy P đang tháo gỡ máy chiếu tại phòng 303, anh Th liền khóa cửa phòng lại và truy hô, bắt giữ P giao cho công an xã P Quới xử lý theo quy định.

Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 04/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L H kết luận: 03 máy chiếu nhãn hiệu Panasonic, loại LB 386 XGA mà Nguyễn Huy P lấy trộm của trường đại học C L có tổng trị giá là 31.944.000đ. Riêng 02 remote điều khiển máy chiếu nhãn hiệu Panasonic, loại LB 386 XGA không có cơ sở xác định giá trị do remote bán kèm theo máy chiếu.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại trường Đại học C L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS.LH ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H truy tố bị cáo Nguyễn Huy P về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến kiểm sát viên tại tòa: Bảo lưu quan điểm bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy P phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Đề nghị: Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy P từ 03 đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị án dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu huỷ bỏ 01 tua víc cán nhựa màu đỏ, 01 ba lô màu đen có ký hiệu FENRNUIEN.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét do đương sự không có yêu cầu.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến bị cáo tại tòa: Do không có tiền, không có việc làm nên lợi dụng sơ hở của Trường đại học Cửu L, bị cáo đẽ lén lút vào trường để trộm các máy chiếu. Bị cáo đã tháo 03 máy, 01 máy đã bỏ vào túi xách, 02 máy còn lại đang tháo dỡ dang thì bị cáo bị phát hiện bị bắt giữ, bị cáo không có yêu cầu người bào chữa, bị cáo không có khiếu nại quá trình tiến hành tố tụng.

Lời trình bày sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo hiện đang mang bệnh hiểm nghèo. Bị cáo xin hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội cuối cùng.

Ý kiến bị hại: Tại toà vắng mặt bị hại nhưng trong quá trình điều tra, người đại diện đã có lời khai và không có yêu cầu khác, vì tài sản đã được thu hi.

Ý kiến người làm chứng: Tôi công tác tại trường, sau khi hết giờ học của học viên tôi có đi kiểm tra các phòng, phát hiện bị cáo đang tháo trộm máy chiếu, tôi khoá phòng lại và truy hô cho mọi người bắt bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong h sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tất cả các quyết định, hành vi tố tụng, thủ tục từ giai đoạn phát hiện tội phạm đến truy tố bị cáo. Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự. Không có khiếu nại từ phía người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tại phiên tòa của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Phù hợp với vật chứng được thu giữ, là trường hợp phạm tội quả tang. Tài sản bị cáo chiếm đoạt được định giá là 31.944.000đồng. Do đó, Cáo trạng số 13/CT-VKS của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội không oan sai.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, bị cáo liên tục bị kết án về tội trộm cắp tài sản. Gần đây nhất là bản án số 65/2019/HSST ngày 19/8/2019 của Toà án nhân dân quận 3, thành phố H Chí Minh đã xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 06/8/2021. Ngày 27/10/2022 bị cáo tiếp tục phạm tội. Do đó, Cáo trạng của viện kiểm sát đã quyết định truy tố bị cáo với 02 tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm và phạm tội có tính chất chuyên nghiệp là phù hợp với quy định của pháp luật. Việc làm của bị cáo đã gây mất trật tự cho đời sống sinh hoạt của mọi người, gây dư luận xấu cho xã hội nên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đủ sức răn đe.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai nhận, hậu quả thiệt hại vật chất có phần hạn chế do bị hại đã thu giữ lại được tài sản. Bị cáo hoàn cảnh khó khăn, đang bị bệnh HIV. Đây là những tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử có xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[**2.5**] Về xử lý vật chứng: Tài sản của bị hại cơ quan điều tra đã giao trả là đúng quy định của pháp luật, các công cụ phạm tội của bị cáo có giá trị không đáng kể nên bị tịch thu huỷ bỏ.

[2.6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.7] Quan điểm của kiểm sát viên tại tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy P phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2022

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu huỷ bỏ 01 Balô màu đen có ký hiệu FENRNUIEN và 01 tua vít bằng kim loại cán nhựa màu đỏ. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2023 giữa cơ quan cảnh sat điều tra với chi cục thi hành án dân sự huyện L H.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Huy P nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường

Nơi nhận:
- TAT;
- VKS. H,T
- CC. THA H;
-Sở Tư pháp;
-CQCSĐT L H;
-Phòng h sơ CAVL;
- Bị cáo; Bị hại;
-UBND p Mỹ Hoà, tp L X, tỉnh AG;
-Nhà tạm giữ L H;
- Lưu.

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L H
TỈNH V L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh pc

Số: 27/2022/QĐ-SCBSB

L H, ngày 21 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L H -TỈNH V L

Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/ HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện L H - tỉnh V L.

Xét cần sửa chữa bản án do có sự nhầm lẫn trong khâu in ấn, đánh máy đối với bản án số 21/2022/ HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện L H đối với bị cáo Võ Hải Bằng.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa bản án số 21/2022/ HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L H như sau:

1/ Tại dòng thứ 12 từ dưới lên trang 1 bản án ghi: ấp Phước Lợi A, xã Phước Hậu, huyện L H, tỉnh V L.

Nay sửa chữa như sau: ấp Phước Lợi A, xã L Phước, huyện L H, tỉnh V L.

2/ **Tại dòng thứ 4 từ dưới lên trang 5 bản án ghi:** UBND xã Phước Hậu

Nay sửa chữa như sau: UBND xã L Phước

Nơi nhận:
- TAT; VKS. H,T
- CC. THA H;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-Sở Tư pháp
-CQCSĐT L H;
-Phòng h sơ CAVL;
- Bị cáo; Bị hại;
-UBND xã L Phước, LH, VL;
-Nhà tạm giữ L H;
- Lưu.

Phạm Trí Trường